



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 20/2025/DS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 29 tháng 10 năm 2025 của: bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp An Định, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Nguyễn Huỳnh Mai, sinh năm 1965; địa chỉ: ấp An Định, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ.

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Nguyễn Huỳnh Mai có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lan số tiền hui còn nợ là 16.750.000 đồng (Mười sáu triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lan có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Nguyễn Huỳnh Mai còn phải trả lãi cho bà Nguyễn Thị Lan theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh